

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ XÂY DỰNG

Số : 4338 /SXD-QLXD

V/v đăng tải dự thảo thuyết minh, Tờ trình và Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân tỉnh ban hành lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 21 tháng 8 năm 2020

Kính gửi: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 9775/UBND-KTNS ngày 17/8/2020 về việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Để đảm bảo quy trình thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Sở Xây dựng đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải nội dung các dự thảo văn bản liên quan đến việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong thời gian 30 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến.

Sau ngày 16/9/2020, đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo kết quả đăng tải và ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân để Sở Xây dựng làm cơ sở hoàn chỉnh dự thảo và trình UBND tỉnh xem xét trước khi trình Hội đồng Nhân dân tỉnh ban hành.

Kính đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp thực hiện./. 

(Kèm theo: Dự thảo thuyết minh, Tờ trình của UBND tỉnh, Nghị quyết của HĐND về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai).

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT, QLXD, Nguyệt.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đỗ Thành Phương

Đồng Nai, ngày tháng năm 2020

Dự thảo

THUYẾT MINH

Về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo tờ trình số .../TTr-UBND ngày / /2020 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. CĂN CỨ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

II. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

1. Do có sự thay đổi về pháp lý Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

2. Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được quy định tại Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 với các mức thu:

- Cấp/điều chỉnh giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng/giấy phép;

- Cấp/điều chỉnh giấy phép xây dựng công trình xây dựng khác: 100.000 đồng/giấy phép;

- Gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng: 10.000 đồng/lần

Đây là mức thu đã được quy định tại Nghị quyết số 102/2007/NQ-HĐND ngày 07/12/2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thu Phí khai thác, sử dụng tài liệu đất đai; Phí trông giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô; Lệ phí cấp biển số nhà; Lệ phí cấp

giấy phép xây dựng; Lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 15/2008/QĐ-UBND ngày 23/2/2008 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng. Qua gần 13 năm thực hiện, mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng hầu như không thay đổi.

3. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 21 Luật phí và lệ phí thì thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh “*Quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền*” và tại Khoản 1 Điều 22 Luật phí và lệ phí quy định thẩm quyền và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh “*Trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền*”.

4. Căn cứ Khoản 1 Điều 170 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định “*1. Cơ quan nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật; nếu phát hiện có quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội thì tự mình hoặc kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản mới hoặc thay thế văn bản quy phạm pháp luật*”.

Nhằm đảm bảo tính kịp thời trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về lệ phí cấp giấy phép xây dựng tại địa phương. Trên cơ sở Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và sau khi tham khảo mức thu lệ phí các tỉnh lân cận như: thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Bình Phước, Bình Dương... thì việc xây dựng Nghị quyết về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua là cần thiết.

III. ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG ĐÓNG GÓP CỦA NGƯỜI NỘP, HIỆU QUẢ THU LỆ PHÍ

1. Đánh giá khả năng đóng góp của người nộp lệ phí

Mức thu đề xuất phù hợp với một số địa phương lân cận như: Bình Phước, thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Lâm Đồng... và phù hợp với khả năng đóng góp của chủ đầu tư, của nhân dân đáp ứng mục tiêu chính là không nhằm mục đích bù đắp chi phí, tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích các tổ chức, công dân thực hiện nghiêm túc, đầy đủ thủ tục cấp giấy phép xây dựng, góp phần tăng cường công tác quản lý trong hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Tham khảo mức thu phí, lệ phí của các địa phương liền kề hoặc địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng:

Stt	Địa phương	Mức thu			Tỷ lệ nộp NSNN	Văn bản QPPL ban hành
		Cấp/điều chỉnh GPXD Nhà ở riêng lẻ	Cấp/điều chỉnh GPXD Công trình	Gia hạn		
1	Hà Nội	75.000	150.000	15.000	100%	Nghị quyết 20/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016
2	Hải Phòng	75.000	150.000	15.000	100%	Nghị quyết 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018
3	Khánh Hòa	75.000	150.000	15.000	100%	Nghị quyết 37/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016
4	Bình Thuận	75.000	150.000	15.000	100%	Nghị quyết 77/2019/NQ-HĐND ngày 25/7/2019
5	Ninh Thuận	75.000	150.000	15.000	100%	Nghị quyết 64/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016
6	Tp.Hồ Chí Minh	75.000	150.000	15.000	100%	Nghị quyết 18/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017
7	Bình Phước	75.000	150.000	20.000	100%	Nghị quyết 98/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2016
8	Lâm Đồng	80.000 (Phường) 50.000 (xã, thị trấn)	200.000	50.000 (công trình) 20.000 (nhà ở)	100%	Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016

2. Hiệu quả thu lệ phí

- Số liệu thu, chi lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên toàn tỉnh (do UBND tỉnh, Sở Xây dựng, Ban quản lý các khu công nghiệp, UBND cấp huyện cấp giấy phép xây dựng) trong vòng 03 năm (2017-2019) kể từ khi Hội đồng Nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND như sau:

STT	Nội dung	Năm		
		2017 (đồng) (từ ngày 1/8/2017)	2018 (đồng)	2019 (đồng)
I	Thu	154.904.000	352.679.000	310.278.000
II	Chi nộp ngân sách tỉnh (100%)	154.904.000	352.679.000	310.278.000

- Mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng đã tạo điều kiện thuận lợi cho mọi tổ chức, cá nhân khi được cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ công, không nhằm mục đích bù đắp chi phí, đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch và bình đẳng

về quyền và nghĩa vụ của công dân và theo đúng quy định của pháp luật.

IV. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định lệ phí cấp giấy phép xây dựng được áp dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng: Đối tượng nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng là chủ đầu tư các công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng, bao gồm: Xây dựng mới; sửa chữa, cải tạo và cấp giấy phép xây dựng có thời hạn; điều chỉnh; gia hạn; cấp lại giấy phép xây dựng.

V. NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT

1. Tên Nghị quyết: Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Phạm vi điều chỉnh: Lệ phí cấp giấy phép xây dựng được áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3. Đối tượng nộp lệ phí: Đối tượng nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng là chủ đầu tư các công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng, bao gồm: Xây dựng mới; sửa chữa, cải tạo và cấp giấy phép xây dựng có thời hạn; điều chỉnh; gia hạn; cấp lại giấy phép xây dựng.

4. Mức thu lệ phí

a) Cấp giấy phép xây dựng, điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ: 75.000 (Bảy mươi lăm ngàn) đồng/ 01 giấy phép;

b) Cấp giấy phép xây dựng, điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình xây dựng khác: 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng/01 giấy phép.

c) Gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng: 15.000 (mười lăm ngàn) đồng/lần.

5. Đối tượng miễn, giảm: Không

6. Đơn vị có nhiệm vụ thu lệ phí:

Sở Xây dựng (thu đối với những trường hợp cấp phép xây dựng theo thẩm quyền được Ủy ban nhân dân tỉnh giao và thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh), Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa có nhiệm vụ tổ chức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng.

7. Thu nộp và quản lý sử dụng lệ phí

- Lệ phí cấp phép giấy phép xây dựng thu bằng tiền Việt Nam. Đơn vị tổ chức thu lệ phí có trách nhiệm đăng ký kê khai, quản lý chặt chẽ biên lai được cấp và quyết toán với cơ quan thuế theo quy định hiện hành.

- Đơn vị tổ chức thu lệ phí phải lập và cấp biên lai trực tiếp cho đối tượng nộp lệ phí.

- Tổ chức thu lệ phí thực hiện nộp toàn bộ tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước và thực hiện kê khai, nộp lệ phí theo tháng, quyết toán lệ phí theo năm theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

8. Nguồn kinh phí trang trải cho việc thu lệ phí

Nguồn kinh phí trang trải cho việc thu lệ phí do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước đúng quy định pháp luật.

9. Công khai việc thu lệ phí

Cơ quan thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng phải niêm yết hoặc thông báo công khai tại địa điểm thu ở vị trí thuận tiện để các đối tượng nộp lệ phí dễ nhận biết và công khai trên Trang thông tin điện tử của tổ chức thu lệ phí gồm: tên lệ phí, mức thu, phương thức thu, đối tượng nộp, miễn giảm và văn bản quy định thu lệ phí.

10. Thời điểm áp dụng: Việc thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai kể từ ngày / /2021.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Dự kiến trình HĐND tỉnh thông qua và ban hành Nghị quyết về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tháng 12/2020.

VII. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Nguồn lực: đội ngũ công chức của các cơ quan cấp giấy phép xây dựng như Sở Xây dựng (thu đối với những trường hợp cấp phép xây dựng theo thẩm quyền được Ủy ban nhân dân tỉnh giao và thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh), Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao Công nghệ sinh học, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa hiện tại đã được bố trí thực hiện công tác thu lệ phí đúng chuẩn.

2. Điều kiện đảm bảo: hiện tại các cơ quan cấp giấy phép xây dựng đảm bảo các điều kiện cần thiết để phục vụ cho công tác thu lệ phí trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc thu qua đường bưu điện.

Số: /TTr-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2020

Dự thảo

TỜ TRÌNH

Ban hành Nghị quyết về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, thực hiện Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014, Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015, UBND tỉnh Đồng Nai kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai dự thảo Nghị quyết về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

1. Do có sự thay đổi về pháp lý Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

2. Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được quy định tại Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 với các mức thu:

- Cấp/điều chỉnh giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng/giấy phép;
- Cấp/điều chỉnh giấy phép xây dựng công trình xây dựng khác: 100.000 đồng/giấy phép;
- Gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng: 10.000 đồng/lần

Đây là mức thu đã được quy định tại Nghị quyết số 102/2007/NQ-HĐND ngày 07/12/2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thu Phí khai thác, sử dụng tài liệu đất đai; Phí trông giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô; Lệ phí cấp biên số nhà; Lệ phí cấp giấy phép xây dựng; Lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 15/2008/QĐ-UBND ngày 23/2/2008 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng. Qua gần 13 năm thực hiện, mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng hầu như không thay đổi.

3. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 21 Luật phí và lệ phí thì thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh “*Quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền*” và tại Khoản 1 Điều 22 Luật phí và lệ phí quy định thẩm quyền và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh “*Trình Hội*

đồng nhân dân tỉnh quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền”.

4. Căn cứ Khoản 1 Điều 170 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định “1. Cơ quan nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật; nếu phát hiện có quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội thì tự mình hoặc kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản mới hoặc thay thế văn bản quy phạm pháp luật”.

Nhằm đảm bảo tính kịp thời trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về lệ phí cấp giấy phép xây dựng tại địa phương. Trên cơ sở Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và sau khi tham khảo mức thu lệ phí các tỉnh lân cận như: thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Bình Phước, Bình Dương...thì việc xây dựng Nghị quyết về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích:

- Nhằm đảm bảo tính kịp thời trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về lệ phí cấp giấy phép xây dựng tại địa phương trên cơ sở Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Cập nhật mức thu cho phù hợp với thực trạng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đảm bảo thu đúng, thu đủ; quản lý chặt chẽ việc thu, nộp lệ phí theo đúng quy định hiện hành.

2. Quan điểm chỉ đạo

- Xây dựng chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh phù hợp với quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Đảm bảo chính sách phí, lệ phí công khai, minh bạch, dễ hiểu, dễ thực hiện, tạo thuận lợi cho người nộp phí, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính.

- Mức thu lệ phí được ấn định trước mà tổ chức, cá nhân phải nộp khi được cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ công, không nhằm mục đích bù đắp chi phí, đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch và bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của công dân.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

1. Cơ sở pháp lý thực hiện:

Thực hiện Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND về việc xây dựng Nghị quyết về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại văn bản số 455/HĐND-VP ngày 12/8/2020. Ngày 17/8/2020, UBND tỉnh đã có văn bản số 9755/UBND-KTNS giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan căn cứ ý kiến thống nhất cho phép xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai để bổ sung đầy đủ hồ sơ, xây dựng dự thảo Nghị quyết báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2002 đảm bảo đầy đủ nội dung và đúng thời gian quy định.

2. Đánh giá kết quả việc thu lệ phí theo Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 :

Số liệu thu, chi lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên toàn tỉnh (do UBND tỉnh, Sở Xây dựng, Ban quản lý các khu công nghiệp, UBND cấp huyện cấp giấy phép xây dựng) trong vòng 03 năm (2017-2019) kể từ khi Hội đồng Nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND như sau:

STT	Nội dung	Năm		
		2017 (đồng) (từ ngày 1/8/2017)	2018 (đồng)	2019 (đồng)
I	Thu	154.904.000	352.679.000	310.278.000
II	Chi nộp ngân sách tỉnh (100%)	154.904.000	352.679.000	310.278.000

Mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng đã tạo điều kiện thuận lợi cho mọi tổ chức, cá nhân khi được cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ công, không nhằm mục đích bù đắp chi phí, đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch và bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của công dân và theo đúng quy định của pháp luật.

3. Cơ sở xây dựng mức thu:

- Nguyên tắc xác định mức thu: đảm bảo theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật phí và lệ phí;

- Căn cứ mức thu lệ phí hiện hành tại Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng Nhân dân tỉnh.

- Phù hợp với điều kiện, tình hình cụ thể của địa phương;

- Tham khảo mức thu phí, lệ phí của các địa phương liền kề hoặc địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, cụ thể như sau:

Stt	Địa phương	Mức thu			Tỷ lệ nộp NSNN	Văn bản QPPL ban hành
		Cấp/điều chỉnh GPXD Nhà ở riêng lẻ	Cấp/điều chỉnh GPXD Công trình	Gia hạn		
1	Hà Nội	75.000	150.000	15.000	100%	Nghị quyết 20/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016
2	Hải Phòng	75.000	150.000	15.000	100%	Nghị quyết 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018
3	Khánh Hoà	75.000	150.000	15.000	100%	Nghị quyết 37/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016
4	Bình Thuận	75.000	150.000	15.000	100%	Nghị quyết 77/2019/NQ-HĐND ngày 25/7/2019
5	Ninh Thuận	75.000	150.000	15.000	100%	Nghị quyết 64/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016
6	Tp.Hồ Chí Minh	75.000	150.000	15.000	100%	Nghị quyết 18/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017
7	Bình Phước	75.000	150.000	20.000	100%	Nghị quyết 98/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2016
8	Lâm Đồng	80.000 (Phường) 50.000 (xã, thị trấn)	200.000	50.000 (công trình) 20.000 (nhà ở)	100%	Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016

4. Đánh giá khả năng đóng góp của người nộp lệ phí nhằm xây dựng mức thu lệ phí phù hợp.

Mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai dự kiến được đề xuất trong dự thảo Nghị quyết như sau:

- Cấp giấy phép xây dựng, điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ: 75.000 (Bảy mươi lăm ngàn) đồng/ 01 giấy phép.

- Cấp giấy phép xây dựng, điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình xây dựng khác: 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng/01 giấy phép.

- Gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng: 15.000 (mười lăm ngàn) đồng/lần.

Mức thu đề xuất như trên chỉ tăng khoảng 1,5 lần so với mức thu hiện tại và cơ bản phù hợp với một số địa phương lân cận như: Bình Phước, thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Lâm Đồng... đồng thời phù hợp với khả năng đóng góp của chủ đầu tư, của nhân dân đáp ứng mục tiêu chính là không nhằm mục đích bù đắp chi phí, tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích các tổ chức, công dân thực hiện

nghiêm túc, đầy đủ thủ tục cấp giấy phép xây dựng, góp phần tăng cường công tác quản lý trong hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Từ những nội dung trên, Sở Xây dựng đã dự thảo thuyết minh, Tờ trình của UBND tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đã gửi Sở Tài chính và các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa góp ý cũng như đã đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để các cá nhân, tổ chức tham gia góp ý. Cơ quan soạn thảo đã tổng hợp, điều chỉnh, báo cáo gửi Sở Tư pháp thẩm định và hoàn chỉnh Đề án, dự thảo Nghị quyết thông qua Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến đóng góp để trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Nghị quyết đảm bảo tuân thủ đầy đủ các nội dung theo biểu mẫu quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí.

2. Nội dung Nghị quyết:

Gồm những nội dung cơ bản sau:

2.1. Tên Nghị quyết: Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2.2. Phạm vi điều chỉnh: Lệ phí cấp giấy phép xây dựng được áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2.3. Đối tượng nộp lệ phí: Đối tượng nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng là chủ đầu tư các công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng, bao gồm: Xây dựng mới; sửa chữa, cải tạo và cấp giấy phép xây dựng có thời hạn; điều chỉnh; gia hạn; cấp lại giấy phép xây dựng.

2.4. Mức thu lệ phí

a) Cấp giấy phép xây dựng, điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ: 75.000 (Bảy mươi lăm ngàn) đồng/ 01 giấy phép;

b) Cấp giấy phép xây dựng, điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình xây dựng khác: 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng/01 giấy phép.

c) Gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng: 15.000 (mười lăm ngàn) đồng/lần.

2.5. Đối tượng miễn, giảm: Không

2.6. Đơn vị có nhiệm vụ thu lệ phí:

Sở Xây dựng (thu đối với những trường hợp cấp phép xây dựng theo thẩm quyền được Ủy ban nhân dân tỉnh giao và thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh), Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa có nhiệm vụ tổ chức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng.

2.7. Thu nộp và quản lý sử dụng lệ phí

- Lệ phí cấp phép giấy phép xây dựng thu bằng tiền Việt Nam. Đơn vị tổ chức thu lệ phí có trách nhiệm đăng ký kê khai, quản lý chặt chẽ biên lai được cấp và quyết toán với cơ quan thuế theo quy định hiện hành.

- Đơn vị tổ chức thu lệ phí phải lập và cấp biên lai trực tiếp cho đối tượng nộp lệ phí.

- Tổ chức thu lệ phí thực hiện nộp toàn bộ tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước và thực hiện kê khai, nộp lệ phí theo tháng, quyết toán lệ phí theo năm theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

2.8. Nguồn kinh phí trang trải cho việc thu lệ phí

Nguồn kinh phí trang trải cho việc thu lệ phí do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước đúng quy định pháp luật.

2.9. Công khai việc thu lệ phí

Cơ quan thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng phải niêm yết hoặc thông báo công khai tại địa điểm thu lệ phí ở vị trí thuận tiện để các đối tượng nộp lệ phí dễ nhận biết gồm: niêm yết tên lệ phí, mức thu, chứng từ thu và thông báo công khai về các khoản văn bản quy định thu lệ phí.

2.10. Thời điểm áp dụng: Việc thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai kể từ ngày / 01 /2021

Trên đây là Tờ trình ban hành Nghị quyết về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, UBND tỉnh xin kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo thuyết minh lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Dự thảo Nghị quyết của HĐND về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Văn bản thẩm định của Sở Tư pháp)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- TT. HĐND tỉnh;
- Ban KT – NS HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Chánh – Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư Pháp, Xây dựng;
- Lưu: VT, TH, KT, CNN.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2020/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2020

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI KHÓA IX- KỲ HỌP THỨ 15

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số ... /TTr-UBND ngày ... tháng....năm 2020 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Nghị Quyết về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định lệ phí cấp giấy phép xây dựng được áp dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng nộp lệ phí: Đối tượng nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng là chủ đầu tư các công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng, bao gồm: Xây dựng mới; sửa chữa, cải tạo và cấp giấy phép xây dựng có thời hạn; điều chỉnh; gia hạn; cấp lại giấy phép xây dựng.

3. Mức thu lệ phí

a) Cấp giấy phép xây dựng, điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ: 75.000 (Bảy mươi lăm ngàn) đồng/ 01 giấy phép;

b) Cấp giấy phép xây dựng, điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình xây dựng khác: 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng/01 giấy phép.

c) Gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng: 15.000 (mười lăm ngàn) đồng/lần.

4. Đơn vị có nhiệm vụ thu lệ phí:

Sở Xây dựng (thu đối với những trường hợp cấp phép xây dựng theo thẩm quyền được Ủy ban nhân dân tỉnh giao và thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh), Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa có nhiệm vụ tổ chức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng.

5. Thu nộp và quản lý sử dụng lệ phí

a) Lệ phí cấp phép giấy phép xây dựng thu bằng tiền Việt Nam. Đơn vị tổ chức thu lệ phí có trách nhiệm đăng ký kê khai, quản lý chặt chẽ biên lai được cấp và quyết toán với cơ quan thuế theo quy định hiện hành.

b) Đơn vị tổ chức thu lệ phí phải lập và cấp biên lai trực tiếp cho đối tượng nộp lệ phí.

c) Tổ chức thu lệ phí thực hiện nộp toàn bộ tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước và thực hiện kê khai, nộp lệ phí theo tháng, quyết toán lệ phí theo năm theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định. Trong quá trình thực hiện, khi có thay đổi quy định của pháp luật về lệ phí cấp giấy phép xây dựng thì Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội Đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai và các tổ chức thành viên trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình tham gia giám sát và tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt Nghị quyết này.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này thay thế các nội dung về lệ phí cấp giấy phép xây dựng quy định tại 62/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng Nhân dân tỉnh.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa IX, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày ... tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngàytháng 01 năm 2021./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ: Tài chính, Xây dựng, Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu VT.